

Số: 19/2022/QĐST- HNGĐ

*Lào Cai, ngày 15 tháng 2 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dA sự:*

Chị Vũ Thị Y - Sinh năm 1983

Anh Dương Đức T - Sinh 1979

Cùng địa chỉ: Số nhà 112, đường H, tổ 33, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T kết hôn với nhau ngày 01/12/2006 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng về quan điểm sống cũng như cách nuôi dạy con nên thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Đến năm 2020 tuy sống chung cùng nhà nhưng không ai quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh

chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T có 03 người con chung cháu Dương Minh T - Sinh ngày 28/9/2007; Cháu Dương Minh T - Sinh ngày 16/4/2010; Cháu Dương Kỳ A - Sinh ngày 07/9/2013. Chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T thỏa thuận để chị Vũ Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc 03 cháu T, T, A đến tuổi trưởng T (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Dương Đức T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ngày 07 tháng 2 năm 2022 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T.

Về con chung: Giao 03 cháu Dương Minh T - Sinh ngày 28/9/2007; Cháu Dương Minh T - Sinh ngày 16/4/2010; Cháu Dương Kỳ A - Sinh ngày 07/9/2013 cho chị Vũ Thị Y trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 cháu T; T; A đến tuổi trưởng T (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Dương Đức T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Dương Đức T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T mỗi người phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai ký hiệu: AC – 21P số 0001311 ngày 20/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự T phố Lào Cai. Chị Vũ Thị Y và anh Dương Đức T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP;
- UBND phường C;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Kim Phụng**